

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ THIỆN  
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2025/HNGĐ-ST  
Ngày 27 tháng 3 năm 2025  
*V/v ly hôn, tranh chấp về con  
chung*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ THIỆN, TỈNH GIA LAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Bá Thới

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Ánh Ngọc và bà Nguyễn Thị Huê

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Huyền Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 99/2024/TLST- HNGĐ, ngày 22 tháng 10 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp về con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2025/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Nguyên đơn: Chị **Ksor H**, sinh năm 2003; nơi cư trú: Bôn P, xã I, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh **Lê Thái H1**, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn T, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Tại đơn khởi kiện nộp ngày 21/10/2024, bản tự khai ngày 28/10/2024 và trong quá trình giải quyết, nguyên đơn chị Ksor H trình bày:*

Về hôn nhân: Tôi và anh H1 tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai vào năm 2022. Sau khi kết hôn về chúng tôi chung sống với nhau hạnh phúc được khoảng 5 tháng. Khi tôi mang bầu thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn tôi phát hiện ra anh H1 thường lén lút nhắn tin qua lại với 01 ai đó, tôi có nói với gia đình anh H1 để giải quyết nhưng anh H1 không có thay đổi. Quá trình đó anh H1 lại thường xuyên tụ tập bạn bè chơi bời cà phê, đánh bài chơi game mà không phụ giúp gì cho gia đình không chăm lo cho con cái. Dần dần tôi không tìm thấy được tiếng nói chung trong gia đình. Sống với anh H1 tôi bao giờ cảm nhận được cuộc sống hạnh phúc anh H1 còn có những lần đánh đập

tôi. Anh hậu không tôn trọng tôi cũng như gia đình tôi tôi thấy sợ hãi và bất lực. Nay tôi xét thấy tình cảm không còn . Mục đích hôn nhân không đạt được nên tôi đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn

Về con chung: Chúng tôi có 01 con chung là Lê Hoàng P, sinh ngày 19/5/2023. Do con tôi còn nhỏ cần sự chăm sóc của mẹ nên đề nghị Tòa án giao con cho tôi nuôi còn về cấp dưỡng nuôi con tôi không có yêu cầu anh H1 cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai vào ngày 22/11/2025 anh Lê Thái H1 trình bày: Hiện tại anh còn thương vợ con, lúc trước do tôi ham chơi không nghĩ đến vợ con, không giúp được gì cho vợ, thời gian trước tôi những lúc nóng giận không kiềm chế được nên có đánh vợ, dọa nạt làm cho vợ cảm thấy chán nản không còn muốn sống với nhau nữa. Nay anh chưa muốn ly hôn mà mong vợ quay lại đoàn tụ.

*\* Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai tại phiên tòa:*

- Việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự; Các đương sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự, không đến Tòa án làm bản tự khai, tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không đến phiên tòa theo Giấy triệu tập.

- Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về quan hệ hôn nhân: Tuyên xử cho chị Ksor H ly hôn với anh Lê Thái H1

Về con chung: Giao 01 con chung là Lê Hoàng P, sinh ngày 19/5/2023 cho chị Ksor H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung và tài sản, nợ chung: Đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội; buộc chị Ksor H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Ksor H khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Lê Thái H1 có nơi cư trú tại: Thôn T, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của của Tòa án nhân dân huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn anh Lê Thái H1 không có yêu cầu phản tố đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Nguyên đơn chị Ksor H có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Chị Ksor H và anh Lê Thái H1 đăng ký kết hôn ngày 24/11/2022 tại Ủy ban nhân dân xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai số 80/2022 trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp theo quy định Luật hôn nhân và gia đình, được pháp luật công nhận.

Quá trình chung sống Ksor H và anh Lê Thái H1 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân bắt đầu quan điểm, không có tiếng nói chung thường xuyên cãi vã. Dù sống chung một nhà nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay chị Ksor H thấy rằng tình yêu giữa hai người đã hết cố gắng níu kéo chung sống với nhau càng làm đau khổ cho nhau, do vậy chị kiên quyết yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn để yên tâm làm ăn nuôi dạy con cái, còn anh H thì mong muốn vợ chồng đoàn tụ

Tại biên bản xác minh ngày 09/01/2025 tại Thôn T, xã I, huyện P, tỉnh Gia Lai cho thấy: Chị H và anh H1 kết hôn với nhau từ năm 2022 có với nhau 01 đứa con nhỏ, anh H1 hay ở nhà bố mẹ còn chị H thì ít khi thấy về nhà. Xét mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh H1 không thể hàn gắn được, vợ chồng có về đoàn tụ với nhau cũng vẫn không cải thiện, hòa thuận, hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Đối với anh H1 cho rằng còn thương vợ con nhưng tại các buổi hòa giải cũng như tại phiên tòa anh H1 đều không hợp tác và không có động tác nào để vợ quay về chung sống. Như vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận cho chị H được ly hôn với anh H1 để ổn định cuộc sống nuôi con.

- Về con chung: Ksor H và anh Lê Thái H1 có 01 con chung là Lê Hoàng P, sinh ngày 19/5/2023. Để không làm xáo trộn cuộc sống của con và hiện cháu P dưới 36 tháng tuổi. Căn cứ khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận giao con chung cho chị Ksor H trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Ksor H không yêu cầu anh Lê Thái H1 cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ksor H không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí: Chị Ksor H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ksor H

**1. Về quan hệ hôn nhân:** Chị Ksor H được ly hôn với anh Lê Thái H1

**2. Về con chung:** Giao 01 con chung là Lê Hoàng P, sinh ngày 19/5/2023 cho chị Ksor H trực tiếp nuôi dưỡng, cho đến khi các con thành niên (đủ 18 tuổi), hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

**3. Về án phí:** Chị Ksor H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0009045, ngày 21/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Thiện, tỉnh Gia Lai.

**4. Quyền kháng cáo:** Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Gia Lai; THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
- Các đương sự;
- VKSND huyện Phú Thiện;
- Chi Cục THS DS huyện Phú Thiện; (Đã ký)
- UBND TT Phú Thiện;
- Lưu HS.

**Phạm Bá Thới**

